

Số /KH-PIDIBTTHNN

Nậm Nèn, ngày tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024 -2025

A. Bối cảnh nhà trường

Năm học 2024-2025 là năm học tiếp tục thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả chương trình GDPT cấp tiểu học ban hành kèm theo thông tư 32/2018/TT-BGD&ĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT đối với lớp 1,2,3,4,5 Triển khai nhiệm vụ giáo dục địa phương, giáo dục STEM; Tăng cường mọi nguồn lực để thực hiện năm học;

Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; thực hiện xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, nhất là giáo viên tin học, ngoại ngữ, đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục phổ thông.

Tiếp tục chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường, tăng cường xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đảm bảo 100% học sinh học 2 buổi/ngày theo chương trình GDPT 2018, duy trì và nâng cao hiệu quả phổ cập tiểu học và hướng đến thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của luật giáo dục 2019.

Đổi mới mạnh mẽ công tác quản lý chỉ đạo, xây dựng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; đề cao trách nhiệm, khuyến khích sự sáng tạo của giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục. Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý.

1. Thuận lợi, khó khăn

1.1 Thuận lợi:

- Hiện nay Đảng và Nhà nước rất quan tâm đến công tác Giáo dục, đã có nhiều chính sách ưu đãi hỗ trợ cho người dạy và người học.
- Nhà trường được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Phòng giáo dục và đào tạo huyện Mường Chà, của Đảng uỷ, Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân xã Nậm Nèn.
- Tập thể cán bộ giáo viên nhà trường có trình độ chuyên môn vững vàng, luôn duy trì và giữ vững khối đoàn kết cùng giúp đỡ nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.
- Ban giám hiệu nhà trường nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm cao, năng động, sáng tạo trong công việc, chỉ đạo bám sát kế hoạch nhiệm vụ trọng tâm của Ngành.
- Cơ sở vật chất khu của nhà trường khang trang, sạch đẹp, sân chơi bãi tập rộng rãi tạo điều kiện tốt cho các em học tập và vui chơi.
- Trang thiết bị phục vụ cho việc dạy và học cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu giáo dục hiện nay.

1.2. Khó khăn

- Trường PTDTBT tiểu học Nậm Nèn được giao nhiệm vụ giáo dục con em của 08 thôn bản trong xã. Đa số nhân dân ở đây sống bằng nghề nương rẫy, đời sống của nhân dân còn nghèo nàn, thiếu thốn (có 206/369 em thuộc gia đình hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 55,8%).

- Mặt bằng dân trí không đồng đều, tệ nạn xã hội vẫn còn, điều đó ảnh hưởng không nhỏ tới sự nghiệp phát triển giáo dục của xã nhà.

- Đội ngũ giáo viên: một số giáo viên tuổi cao, sự năng động, linh hoạt bị giảm sút. Tuy đã được chuẩn hoá về trình độ nhưng năng lực chuyên môn không đồng đều ảnh hưởng tới việc nâng cao chất lượng dạy và học.

* Những tồn tại của năm học trước:

Một bộ phận nhân dân trong xã còn nghèo nàn, đời sống gặp nhiều khó khăn, do đó ảnh hưởng đến việc huy động và duy trì số lượng học sinh của nhà trường.

Chữ viết của một số em chưa đều, chưa đẹp. Vở viết của một số em còn chưa giữ sạch sẽ.

Chất lượng giáo dục số ít học sinh còn chưa đảm bảo theo yêu cầu.

Một số giáo viên chưa tích cực, nhiệt tình và hiệu quả trong quá trình giảng dạy.

2. Chất lượng giáo dục học sinh năm học 2023 – 2024

* Phẩm chất:

Xếp loại	Khối 1		Khối 2		Khối 3		Khối 4		Khối 5	
	TS	%	TS	%	TS	%	TS	%	TS	%
Tốt	38	55,9	48	60,8	52	64,2	55	64,7	42	64,6
Đạt	30	44,1	41	51,9	29	35,8	30	35,3	23	35,4
CCG	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0

* Năng lực:

Xếp loại	Khối 1		Khối 2		Khối 3		Khối 4		Khối 5	
	TS	%	TS	%	TS	%	TS	%	TS	%
Tốt	35	51,5	42	53,2	44	54,3	47	55,3	36	55,4
Đạt	33	48,5	47	59,5	37	45,7	38	44,7	29	44,6
CCG	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0

* Các môn học và hoạt động giáo dục:

- Môn Tiếng Việt:

Xếp loại	Khối 1		Khối 2		Khối 3		Khối 4		Khối 5	
	TS	%	TS	%	TS	%	TS	%	TS	%
HTT	36	52,9	43	54,4	45	55,6	47	55,3	37	56,9
HT	32	47,1	46	58,2	36	44,4	38	44,7	28	43,1
CHT	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0

- Môn Toán:

Xếp loại	Khối 1		Khối 2		Khối 3		Khối 4		Khối 5	
	TS	%	TS	%	TS	%	TS	%	TS	%

HTT	35	51,5	42	53,2	44	54,3	47	55,3	36	55,4
HT	33	48,5	47	59,5	37	45,7	38	44,7	29	44,6
CHT	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0

- Khen thưởng danh hiệu Học sinh Xuất sắc: 98/378 em đạt 25,9%
- Khen thưởng danh hiệu Học sinh Tiêu biểu hoàn thành tốt trong học tập và rèn luyện: 87/378 em đạt 23.0%
- Khen thưởng Học sinh có thành tích vượt trội: 24/65 HS đạt 36,9 %
- Tỷ lệ học sinh chuyển lớp: 378/378, đạt 100%.
- Tỷ lệ học sinh HTCTTH 65/65, đạt 100%.
- Số lớp đạt danh hiệu Lớp vở sạch chữ đẹp: 10/15 lớp, đạt tỷ lệ 66,7%

3. Chất lượng đội ngũ

3.1. Cán bộ quản lý

T.Số	Chuyên môn						Bồi dưỡng thường xuyên		Chuẩn HT, Phó HT			
	Giỏi	T.L	Khá	T.L	TB	T.L	Đạt	ChĐ	X.S	T.L	K	T.L
3	3	100	0	0	0	0	3	0	2	66,7	1	33,3

3.2 Giáo viên

T.Số	Chuyên môn						Giáo viên dạy giỏi các cấp					
	Giỏi	T.L	Kha	T.L	TB	T.L	Cấp tỉnh		Cấp huyện		Cấp trường	
							T.S	T.L	T.S	T.L	T.S	T.L
23	12	52,2	11	47,8	0	0,0	1	4,3	5	21,7	6	26,1

T.Số	Bồi dưỡng thường xuyên				Chuẩn Nghề nghiệp GVTH					
	Đạt		Chưa đạt		Tốt	T.L	K	T.L	Đạt	T.L
23	23	100%	0	0	15	65,2	8	34,8	0	0

4. Xếp loại thi đua năm học trước 2023- 2024

Danh hiệu: Tập thể: Trường đạt danh hiệu tập thể LĐXS

Cá nhân: Chiến sĩ thi đua: 5 đồng chí

Lao động tiên tiến 28 đồng chí

Khen thưởng: Tập thể: UBND tỉnh tặng cờ thi đua.

Cá nhân: 2 bằng khen của UBND tỉnh, 11 giấy khen của UBND huyện

5. Về cơ sở vật chất:

- Tổng số phòng học: 15 phòng. Trong đó có 12 phòng kiên cố, 3 phòng học bán kiên cố. Thư viện 01 phòng. Số bộ bàn ghế của học sinh đúng quy cách: 190 bộ.

6. Công tác xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn Quốc gia

Kiểm định chất lượng đạt Mức 2 theo QĐ số 31/QĐ-SGD&ĐT ngày 20/01/2020 của Sở GD&ĐT tỉnh Điện Biên.

Thư viện đạt chuẩn thư viện trường phổ thông.

Đạt chuẩn Quốc gia mức độ I theo QĐ số 106/QĐ-UBND ngày 03/02/2020 của UBND tỉnh Điện Biên.

7. Công tác xã hội hoá giáo dục, khuyến học của địa phương.

- Ưu điểm: Nhà trường đã tham mưu với Đảng uỷ, Chính quyền địa phương, Hội phụ huynh học sinh về các khoản thỏa thuận đầu năm học. Nhân dân đã đóng góp tiền của, công sức để tu sửa cơ sở vật chất, tôn tạo cảnh quan trường lớp, mua sắm thêm trang thiết bị phục vụ cho việc dạy học. Tất cả các thôn bản đều có chi hội khuyến học. Các chi hội khuyến học đã tích cực đóng góp, ủng hộ, khen thưởng những học sinh nghèo vượt khó, những học sinh có thành tích cao trong học tập.

- Tồn tại: Số phụ huynh học sinh tham gia công tác xã hội hoá giáo dục, công tác khuyến học không đều, chưa thường xuyên, nguồn kinh phí hỗ trợ giúp đỡ học sinh nghèo chưa đáp ứng được nhu cầu đặt ra.

B. Căn cứ xây dựng kế hoạch

Căn cứ Nghị Quyết số 29-NQ/TW ngày 04-11-2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 88/2014/QH13, ngày 28-11-2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT, ngày 28-02-2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và giáo dục ngoài giờ chính khóa;

Căn cứ Quyết định số 404/QĐ-TTg, ngày 27-3-2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Chỉ thị số 16/CT-TTg, ngày 18-6-2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo Nghị quyết số 88/2014/QH13, ngày 28-11-2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26-12-2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Điều lệ trường tiểu học;

Căn cứ Quyết định số 6779/QĐ-UBND ngày 15/8/2024 của UBND huyện Mường Chà ban hành kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông trên địa bàn huyện;

Căn cứ văn bản số 3535/BGDĐT- GDTH ngày 19/8/2019 về Hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm cấp tiểu học trong Chương trình GDPT 2018 từ năm học 2020 - 2021;

Căn cứ văn bản số 3536/BGDĐT- GDTH ngày 19/8/2019 về việc biên soạn, thẩm định nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và tổ chức thực hiện từ năm học 2020- 2021;

Căn cứ văn bản số 2345/BGDĐT- GDTH ngày 7/6/2021 về Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;

Căn cứ thông tư 16/2022/TT-BGD&ĐT ngày 22/11/2022 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông;

Căn cứ Công văn số 672/PGDĐT-GDTH ngày 9 tháng 8 năm 2024 của phòng giáo dục và đào tạo huyện Mường Chà V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ trọng tâm giáo dục tiểu học năm học 2024-2025;

Căn cứ kế hoạch số 712/PGDĐT-CMTH ngày 22 tháng 08 năm 2024 của phòng giáo dục và đào tạo huyện Mường Chà V/v triển khai kế hoạch chuyên môn cấp tiểu học năm học 2024-2025;

Trường PTDTBT Tiểu học Nậm Nền xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024- 2025 với những nội dung cụ thể sau:

C. Mục tiêu nhiệm vụ và các biện pháp thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025

1. Các danh hiệu thi đua

a- Danh hiệu thi đua của trường:

Tập thể lao động xuất sắc - đề nghị thủ tướng chính phủ tặng Bằng khen

- Kết nạp Đảng trong năm học: 3-4 đồng chí.

- Chi bộ đạt: Chi bộ đảng trong sạch vững mạnh.

- Công đoàn đạt: Công đoàn cơ sở VMXS- đề nghị LĐLĐ tỉnh tặng Bằng khen.

- Chi đoàn vững mạnh đề nghị huyện đoàn tặng giấy khen.

- Đội thiếu niên đạt: Liên đội mạnh HĐĐ huyện tặng giấy khen.

- Xây dựng trường có đời sống văn hoá tốt cấp cơ sở.

- Kiểm định chất lượng và đánh giá ngoài đảm bảo và giữ vững chất lượng các tiêu chí của chuẩn quốc gia mức độ I, kiểm định mức 2.

2. Chuyên môn dạy và học:

a. Chất lượng dạy, hồ sơ của giáo viên, giáo viên giỏi các cấp.

Hiện tại nhà trường có 19/21 cán bộ, giáo viên có trình độ đào tạo chuẩn. Số giáo viên chưa đạt chuẩn là 02. Giáo viên có trình độ tin học A trở lên là 21/21. Giáo viên soạn bài trên máy vi tính 21/21. Không có giáo viên yếu kém về chuyên môn, không có giáo viên vi phạm đạo đức Nhà giáo.

b. Cán bộ quản lý

Cán bộ quản lý tham gia học tập các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý giáo dục, bồi dưỡng lý luận chính trị.

T.Số	Chuyên môn						Bồi dưỡng thường xuyên		Chuẩn HT, Phó HT				Hồ sơ	
	Giỏi	T.L	Khá	T.L	TB	T.L	Hoàn thành	CHT	Tốt	T.L	K	T.L	Tốt	Khá
3	3	100	0	0	0	0	3	0	3	100			3	0

c. Huy động và duy trì số lượng

- Huy động duy trì 369/369 học sinh đi học chuyên cần đạt tỉ lệ 100%. Duy trì đến cuối năm học không có học sinh bỏ học giữa chừng.

- Huy động số học sinh 6 tuổi vào lớp 1: 57/57 HS đạt 100%.

- PCGDTH: Huy động số học sinh 6-10 tuổi ra lớp: 369/369 HS đạt tỷ lệ 100%.

- PCGDTH mức độ 3: Số HS độ tuổi 11 hoàn thành chương trình tiểu học: 84/84HS đạt 100%.

Tên khối lớp	Kế hoạch giao		Thực hiện							Tăng giảm so với năm học 2023 – 2024	
	Số lớp	Số học sinh	Số lớp	Số học sinh						Số lớp	Số học sinh
				T. số	D. tộc	Nữ	Bán trú	Hộ nghèo	K. tật		
1	4	53	3	57	56	27	9	38	0	-1	-11
2	4	65	3	68	66	34	13	34	1	-1	-11
3	2	76	3	79	77	38	41	48	0	+1	-2
4	3	78	3	81	77	42	46	32	1	0	-4
5	3	82	3	84	81	35	39	54	4	+1	+19
	16	354	15	369	357	176	148	206	6	0	-9

T.Số	Chuyên môn						Giáo viên dạy giỏi các cấp					
	Giỏi	T.L	Khá	T.L	TB	T.L	Cấp tỉnh		Cấp huyện		Cấp trường	
21	12	57,1	9	42,9	0	0	T.S	T.L	T.S	T.L	T.S	T.L
							0	0	8	38,1	4	19,0

T.Số	Bồi dưỡng thường xuyên						Chuẩn Nghề nghiệp GVTH								
	Đạt			Chưa đạt			Tốt	T.L	Khá	T.L	Đạt		T.L		
21	21			100			0	0	14	66,7	7	33,3	0		0
T.Số	Hồ sơ						Đồ dùng dạy học				Kho tư liệu bài giảng				
	Tổ chuyên môn						Học kỳ I		Học kỳ II		HK1		HK2		
21	TS	Tốt	TL	Khá	TL	TB	TS ĐDDH	TL	TS ĐDDH	TL	TS bài giảng	TL	TS bài giảng	TL	
	21	19	90,5	2	9,5	0	21	100	21	100	3	100	3	100	

3. Chất lượng giáo dục

Duy trì số lượng học sinh: Duy trì 369/369 học sinh đi học chuyên cần đạt tỉ lệ 100%.
Duy trì đến cuối năm học không có học sinh bỏ học giữa chừng.

a) Phẩm chất – Năng lực

Khối lớp 1+2+3+4+5 : Thực hiện đánh giá theo thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 09 năm 2020 cụ thể như sau:

* Về Năng lực:

-Về những năng lực chung:

Nội dung	Xếp loại	Khối lớp									
		Khối 1- 57 HS		Khối 2- 68 HS		Khối 3- 79 HS		Khối 4- 81 HS		Khối 5 - 84 HS	
		TS	%	TS	%	TS	%	TS	%	TS	%
Tự chủ và tự học.	Tốt	31	54,4	37	54,4	43	54,4	44	54,3	45	53,6
	Đạt	26	45,6	31	45,6	36	45,6	37	45,7	39	46,4
	Cần cố gắng	0	0	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0
Giao tiếp và hợp tác.	Tốt	30	52,6	36	52,9	42	53,2	45	55,6	46	54,8
	Đạt	27	47,4	32	47,1	37	46,8	36	44,4	38	45,2
	Cần cố gắng	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0
Giải quyết vấn đề và sáng tạo	Tốt	30	52,6	36	52,9	40	50,6	44	54,3	45	53,6
	Đạt	27	47,4	32	47,1	39	49,4	37	45,7	39	46,4
	Cần cố gắng	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0

-Về Những năng lực đặc thù:

Nội dung	Xếp loại	Khối lớp									
		Khối 1- 57 HS		Khối 2- 68 HS		Khối 3- 79 HS		Khối 4- 81 HS		Khối 5 - 84 HS	
		TS	%	TS	%	TS	%	TS	%	TS	%
Ngôn ngữ	Tốt	30	52,6	36	52,9	43	54,4	47	58,0	46	54,8
	Đạt	27	47,4	32	47,1	36	45,6	34	42,0	38	45,2
	Cần cố gắng	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0
Tính toán	Tốt	31	54,4	37	54,4	42	53,2	45	55,6	45	53,6
	Đạt	26	45,6	31	45,6	37	46,8	36	44,4	39	46,4
	Cần cố gắng	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0
Khoa học	Tốt	30	52,6	36	52,9	41	51,9	47	58,0	47	56,0

	Đạt	27	47,4	32	47,1	38	48,1	34	42,0	37	44,0
	Cần cố gắng	0	0	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0
Công nghệ	Tốt					42	53,2	46	56,8	47	56,0
	Đạt					37	46,8	35	43,2	37	44,0
	Cần cố gắng					0	0,0	0	0,0	0	0,0
Tin học	Tốt					38	48,1	45	55,6	46	54,8
	Đạt					41	51,9	36	44,4	38	45,2
	Cần cố gắng					0	0,0	0	0,0	0	0,0
Thẩm mỹ	Tốt	32	56,1	38	55,9	44	55,7	47	58,0	49	58,3
	Đạt	25	43,9	30	44,1	35	44,3	34	42,0	35	41,7
	Cần cố gắng	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0
Thể chất	Tốt	34	59,6	40	58,8	45	57,0	45	55,6	51	60,7
	Đạt	23	40,4	28	41,2	34	43,0	36	44,4	33	39,3
	Cần cố gắng	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0

* Về phẩm chất: Những phẩm chất chủ yếu:

Nội dung	Xếp loại	Khối lớp									
		Khối 1- 57 HS		Khối 2- 68 HS		Khối 3- 79 HS		Khối 4- 81 HS		Khối 5 - 84 HS	
		TS	%	TS	%	TS	%	TS	%	TS	%
Yêu nước	Tốt	52	91,2	62	91,2	75	94,9	75	92,6	78	92,9
	Đạt	5	8,8	6	8,8	4	5,1	6	7,4	6	7,1
	Cần cố gắng	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0
Nhân ái	Tốt	52	91,2	62	91,2	75	94,9	75	92,6	76	90,5
	Đạt	5	8,8	6	8,8	4	5,1	6	7,4	8	9,5
	Cần cố gắng	0	0	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0
Chăm chỉ	Tốt	31	54,4	37	54,4	43	54,4	47	58,0	47	56,0
	Đạt	26	45,6	31	45,6	35	44,3	34	42,0	37	44,0
	Cần cố gắng	0	0	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0
Trung thực.	Tốt	52	91,2	63	92,6	75	94,9	71	87,7	74	88,1

	Đạt	5	8,8	5	7,4	4	5,1	10	12,3	10	11,9
	Cần cố gắng	0	0	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0
Trách nhiệm.	Tốt	50	87,7	59	86,8	67	84,8	63	77,8	64	76,2
	Đạt	7	12,3	9	13,2	11	13,9	18	22,2	20	23,8
	Cần cố gắng	0	0	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0

*** Quá trình học tập các môn học và HDGD:**

Môn học	Xếp loại	Khối lớp									
		Khối 1- 57 HS		Khối 2- 68 HS		Khối 3- 79 HS		Khối 4- 81 HS		Khối 5- 84 HS	
		TS	%	TS	%	TS	%	TS	%	TS	%
Tiếng Việt	HTT	30	52,6	36	52,9	43	54,4	43	53,1	45	53,6
	HT	27	47,4	32	47,1	36	45,6	38	46,9	39	46,4
	CHT	0	0	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0
Toán	HTT	31	54,4	37	54,4	42	53,2	44	54,3	44	52,4
	HT	26	45,6	31	45,6	37	46,8	37	45,7	40	47,6
	CHT	0	0	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0
Đạo đức	HTT	31	54,4	37	54,4	45	57,0	47	58,0	47	56,0
	HT	26	45,6	31	45,6	34	43,0	34	42,0	37	44,0
	CHT	0	0	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0
TNXH	HTT	30	52,6	36	52,9	43	54,4				
	HT	27	47,4	32	47,1	36	45,6				
	CHT	0	0	0	0,0	0	0,0				
LS&ĐL	HTT							44	54,3	48	57,1
	HT							36	44,4	36	42,9
	CHT							0	0,0	0	0,0
Khoa học	HTT							44	54,3	47	56,0
	HT							37	45,7	37	44,0

	CHT							0	0,0	0	0,0
Âm nhạc	HTT	32	56,1	39	57,4	45	57,0	47	58,0	49	58,3
	HT	25	43,9	29	42,6	34	43,0	34	42,0	35	41,7
	CHT	0	0	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0
Mỹ thuật	HTT	32	56,1	38	55,9	44	55,7	46	56,8	49	58,3
	HT	25	43,9	30	44,1	35	44,3	35	43,2	35	41,7
	CHT	0	0	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0
Giáo dục thể chất	HTT	34	59,6	40	58,8	46	58,2	47	58,0	50	59,5
	HT	23	40,4	28	41,2	33	41,8	34	42,0	34	40,5
	CHT	0	0	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0
Hoạt động trải nghiệm	HTT	31	54,4	37	54,4	42	53,2	45	55,6	49	58,3
	HT	26	45,6	31	45,6	37	46,8	36	44,4	35	41,7
	CHT	0	0	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0
Tiếng anh	HTT	30	52,6	36	52,9	40	50,6	41	50,6	44	52,4
	HT	27	47,4	32	47,1	37	46,8	40	49,4	40	47,6
	CHT	0	0	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0
Tin học	HTT					40	50,6	44	54,3	45	53,6
	HT					39	49,4	37	45,7	39	46,4
	CHT					0	0,0	0	0,0	0	0,0
Công nghệ	HTT					41	51,9	46	56,8	47	56,0
	HT					38	48,1	35	43,2	37	44,0
	CHT					0	0,0	0	0,0	0	0,0
Tăng cường TV	HTT	30	52,6	36	52,9	42	53,2				
	HT	27	47,4	32	47,1	37	46,8				
	CHT	0	0	0	0,0	0	0,0				

Độc sách TV	HTT	31	54,4	39	57,4	41	51,9	46	56,8	47	56,0
	HT	26	45,6	29	42,6	38	48,1	35	43,2	37	44,0
	CHT	0	0	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0
GDĐP	HTT	31	54,4	38	55,9	43	54,4	47	58,0	47	56,0
	HT	26	45,6	30	44,1	36	45,6	34	42,0	37	44,0
	CHT	0	0	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0

- Kết quả giáo dục cuối năm học:

Khối lớp	TSHS được đánh giá	HTXS		HTT		HT		CHT	
		TS	%	TS	%	TS	%	TS	%
1	57	14	24,6	16	28,1	27	47,3	0	0
2	68	17	25,0	19	27,9	32	47,1	0	0
3	79	21	26,6	21	26,6	37	46,8	0	0
4	81	21	25,9	21	25,9	39	48,1	0	0
5	84	22	26,2	20	23,8	42	50,0	0	0
Tổng	369	95	25,7	97	26,3	177	48,0	0	0

- Hoàn thành chương trình lớp học 369/369 tỷ lệ 100% (gồm 06 học sinh khuyết tật học hòa nhập).

- Hoàn thành chương trình Tiểu học: 84/84 tỷ lệ 100%.

c. Khen thưởng cuối năm học:

Học sinh được khen thưởng: 192/369, đạt tỷ lệ 52,0%. Cụ thể:

Khối	TSHS	HS Hoàn thành xuất sắc		HS tiêu biểu	
		SL	%	SL	%
1	57	14	24,6	16	28
2	68	17	25,0	19	27,9
3	79	21	26,6	21	26,6
4	81	21	25,9	21	25,9
5	84	22	26,19	20	23,8
Cộng	369	95	25,7	97	26,3

d. Các hoạt động khác

* Phong trào Giữ vở sạch - viết chữ đẹp.

- Học sinh tham gia Giao lưu viết chữ đẹp cấp trường: 200/369 em = 54,2% trở lên. Trong đó:

+ Khối lớp 1: 3 lớp = 25/57 HS, đạt tỷ lệ 43,9%.

+ Khối lớp 2: 3 lớp = 31/68 HS, đạt tỷ lệ 45,6%.

+ Khối lớp 3: 3 lớp = 38/79 HS, đạt tỷ lệ 48,1%.

+ Khối lớp 4: 3 lớp = 52/81 HS, đạt tỷ lệ 64,2%.

+ Khối lớp 5: 3 lớp = 54/84 HS, đạt tỷ lệ 64,3%.

- Các cuộc thi:

+ Thi giáo viên dạy giỏi cấp trường tháng 11

+ Thi Tiếng Anh Olympic trên Internet (IOE) cấp trường tháng 12 (Khối 3: 2 em; khối 4: 4 em; khối 5: 6 em), tuyển chọn tham gia thi cấp huyện tháng 1, tỉnh tháng 3.

+ Thi đồ chơi ngoài trời cấp tiểu học tháng 12.

+ Tổ chức giải thể thao học sinh tháng 12.

+ Thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện tháng 3

+ Thi giao lưu Toán, Tiếng việt tuổi thơ cấp trường tháng 3 (khối 2: 10 em; khối 3: 10 em; khối 4: 10 em; khối 5: 10 em) tuyển chọn tham gia thi cấp huyện từ khối 2 đến khối 5 vào tháng 4.

+ Cuộc thi Sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng: 01 giải trở lên.

- Tổ chức sân chơi: 2 lần/ năm

+ Trạng Nguyên tiếng việt (Tháng 11- khối 4, 5; Tháng 3 - khối 1,2,3)

+ Rung Chuông vàng (Tháng 12- khối 5; Tháng 4 - khối 3, 4)

* Thể dục, vệ sinh, ca múa hát đầu giờ, hoạt động tập thể sân trường, trang phục học sinh học đường, trang trí lớp theo quy định (số lượng, tỷ lệ %)

- Ca múa hát đầu giờ; HĐTT sân trường, thể dục: 369/369 HS đạt tỷ lệ 100%

- Trang trí lớp theo quy định: 15/15 lớp đạt tỷ lệ 100%

* Hoạt động đội thiếu niên, sao nhi đồng.

- Chủ đề năm học: “*Thiếu nhi Việt Nam*

Vâng lời Bác dạy

Tự hào truyền thống

Tiếp bước cha anh”

* Bài hát chủ đề năm học: Thiếu nhi làm theo lời Bác

- Số HS đạt danh hiệu cháu ngoan Bác Hồ: 302/369, đạt tỷ lệ 81,8%.

- Chỉ tiêu kết nạp đội viên: 79/79 em đạt 100%.

- Phần đầu số chi đội mạnh: 6/6 chi đội = 100%.

- Phần đầu tập thể Sao nhi đồng xuất sắc sao 9 tập thể = 100%

4. Chỉ tiêu lao động hướng nghiệp (xây dựng bảo quản cơ sở vật chất trường lớp)

- 100 % học sinh có ý thức giữ gìn và bảo quản cơ sở vật chất trường lớp.
- Tu sửa sân chơi, bãi tập, chăm sóc các bồn hoa, chậu hoa, cây cảnh. Sửa chữa nhỏ các phòng học, nhà bán trú, phòng nhân viên. Sửa chữa nhà vệ sinh; thay thế quạt đã hư hỏng cho học sinh bán trú, các đồ dùng phục vụ cho học sinh bán trú; Gây quỹ Đội bằng cách thu nhật phế liệu với 1,5kg/HS/Năm học.
- Sắp xếp thư viện, thiết bị khoa học, gọn gàng, sạch sẽ. Giữ gìn bảo quản SGK, sách tham khảo, các loại báo, truyện, thiết bị đồ dùng dạy học tránh thất thoát hư hỏng. Xây dựng thư viện thân thiện, sân trường thân thiện, lớp học thân thiện. Giữ vững danh hiệu thư viện đạt thư viện trường Phổ thông.

5. Công tác xã hội hóa giáo dục, công tác khuyến học

a. Huy động các nguồn lực, các nhà hảo tâm, hội từ thiện, ...khơi dậy mọi tiềm năng để tham gia đóng góp ủng hộ cho công tác giáo dục của xã nhà.

Tổ chức nấu ăn trưa cho học sinh lớp 1,2 ở toàn trường theo chương trình thiện nguyện của nhóm Niềm tin cho em.

b. Tất cả các thôn bản đều có chi hội khuyến học, hoạt động có hiệu quả, hỗ trợ động viên, thúc đẩy phong trào học tập của nhà trường.

6. Công tác phổ cập GDTH MĐ 3- CMC MĐ 2

Duy trì đạt và từng bước nâng cao các tiêu chí của PCGDTH-CMC chuẩn phổ cập GDTH Mức độ 3; CMC MĐ2.

7. Công tác bán trú:

- Tổ chức tốt việc quản lý học sinh bán trú.
- Giáo dục kỹ năng sống cho học sinh bán trú.
- Chăm sóc tốt sức khỏe và giáo dục cho học sinh bán trú.
- Thực hiện tốt các chính sách của học sinh bán trú.

8. Công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia:

Đối chiếu với thông tư số 17/2018/TT-BGD&ĐT ngày 22/8/2018 về việc ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học, nhà trường đã đạt kết quả cụ thể như sau:

Tiêu chuẩn 1: Tổ chức quản lý nhà trường

Có kế hoạch, phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường.

Hội đồng trường có 11 thành viên theo QĐ 5477/QĐ-UBND ngày 03/10/2023 của UBND huyện Mường Chà về việc thành lập Hội đồng trường PTDTBT Tiểu học Nậm Nền nhiệm kỳ 2023-2028.

Hội đồng thi đua khen thưởng được thành lập theo quyết định số: 44/QĐ-PTDTBT-THNN ngày 01/10/2024 của hiệu trưởng trường PTDTBT TH Nậm Nền. Hội đồng trường và hội đồng thi đua khen thưởng hoạt động theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học đạt hiệu quả cao trong nhiều năm qua.

Chi bộ luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và được Đảng ủy xã tặng giấy khen.

Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn, văn phòng thực hiện hoạt động chất lượng và hiệu quả.

Khối lớp học đảm bảo theo yêu cầu.

Quản lý, tài sản tài chính đúng quy định,

Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở.

Thực hiện tốt việc giữ gìn an ninh trật tự trường học.

Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Trường có 01 hiệu trưởng; 02 hiệu phó, đảm bảo các tiêu chí theo quy định đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng từ khá trở lên trong 5 năm liên tiếp.

STT	Chuyên môn	Tổng số	Trình độ đào tạo			Chứng chỉ tin học	Ghi chú
			ĐHSP	CĐSP	THSP		
1	GVTH	13	11	2	0	13	
2	Âm Nhạc	1	1	0		1	Đoàn đội
3	Mĩ Thuật	1	1	0		1	
4	Thể dục	2	2	0		2	
5	Ngoại ngữ	3	3	0		2	
6	Tin học	1	1	0		1	
7	Cộng	21	19	2	0	21	

Hiện nay tổng số giáo viên 21/15 lớp, đạt tỷ lệ 1,4 GV/lớp (1 Giáo viên âm nhạc làm đoàn đội).

Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất- thiết bị trường học

Hiện tại trường có đủ các phòng học văn hóa 15/15 lớp. Hiện tại trường chưa có phòng học ngoại ngữ, phòng học giáo dục nghệ thuật.

Giải pháp: Báo cáo lãnh đạo phòng GD&ĐT, UBND xã Nậm Nền huy động nguồn lực xã hội hóa: Xây dựng phòng học đa năng, tu sửa các hạng mục công trình phụ trợ.

Tiêu chuẩn 4: Thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục, khuyến học

Nhà trường tích cực tham mưu chính quyền địa phương, các đơn vị đóng quân trên địa bàn, các tổ chức khác được sự đồng ý của cấp trên, huy động sự đóng góp từ phía phụ huynh học sinh theo từ trình đã được các cấp phê duyệt.

Làm tốt công tác tham mưu với HKH các cấp trong việc động viên, khen thưởng, giáo viên, học sinh có thành tích xuất sắc. Thành lập chi hội khuyến học với 28 hội viên.

Số gia đình hiếu học trong đơn vị đăng ký là 28/28, đạt 100%.

Tiêu chuẩn 5: Hoạt động và chất lượng giáo dục

Hiện nay chất lượng đầu vào lớp 1 còn yếu (thông qua kết quả khảo sát đầu năm).

Xây dựng kế hoạch hoạt động phù hợp, có tính khả thi cao, nhằm giữ vững và nâng cao chất lượng giáo dục theo tiêu chí của trường chuẩn quốc gia.

9. Công tác giáo dục các môn tin học, tiếng anh, tiếng thái, chương trình giáo dục phổ thông mới 2018.

Thực hiện tốt nội dung chương trình các môn học theo quy định của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT.

10. Công tác giáo dục kỹ năng sống

Tăng cường nội dung và thực hiện giáo dục các kỹ năng sống cho học sinh như: Kỹ năng phòng tránh tai nạn đuối nước, phòng tránh điện giật, phòng tránh xâm hại tình dục và bạo lực trẻ em, kỹ năng vệ sinh cá nhân, kỹ năng phòng ngừa bệnh covid-19 và các bệnh khác lây lan trong học đường....

11. Công tác xây dựng thư viện đạt chuẩn thư viện trường phổ thông.

Tổ chức sắp xếp thư viện theo thông tư 16/2022/TT-BGD&ĐT ngày 22/11/2022 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.

E. Nội dung và giải pháp

1. Công tác tư tưởng chính trị thi đua

a. Nội dung

* Giáo dục tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức lối sống cho cán bộ, giáo viên, nhân viên

Thực hiện tốt chỉ thị số 05/CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; Chỉ thị số 08/CT/TU ngày 30/3/2016 của tỉnh ủy Điện Biên về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, chấn chỉnh lề lối, tác phong làm việc, nâng cao trách nhiệm thực thi công vụ của cán bộ đảng viên, công chức, viên chức và cán bộ chiến sĩ, lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh; củng cố kết quả các lĩnh vực chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục, mỗi thầy giáo, cô giáo là một tâm gương đạo đức tự học và sáng tạo.

Tổ chức học tập các văn bản pháp luật như: Luật 43/2019 Luật giáo dục ngày 14/06/2019; Thông tư 28/2020 thông tư ban hành Điều lệ trường tiểu học, pháp lệnh cán bộ công chức, Nghị định 90/NĐ-CP về đánh giá xếp loại viên chức;

Nghị định 71/NĐCP ngày 30/6/2020 của chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở; Thông tư 24/2020 /TT-GD ĐT quy định sử dụng giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở chưa đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo; chỉ thị của Bộ giáo dục, của UBND tỉnh, của UBND huyện về nhiệm vụ năm học. Thường xuyên bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ theo Quyết định QĐ 20/2018/TT-BGD ĐT ngày 22 tháng 08 năm 2018 về chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông và Thông tư số 14/2018 -TT/BGD ngày

20/7/2018 thông tư ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông

- Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Thực hiện tốt quy chế dân chủ trong trường học. Nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế của Ngành, của cơ quan, có ý thức xây dựng tập thể vững mạnh về mọi mặt.

- Xây dựng khối đoàn kết nội bộ, nêu cao tinh thần ý thức trách nhiệm của mình trước nhiệm vụ được giao. Luôn rèn luyện tu dưỡng đạo đức, sống giản dị, trong sạch, lành mạnh.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ lên lớp và dự giờ theo quy định.

- Thực hiện tốt Luật giao thông đường bộ và phòng chống các tệ nạn xã hội. Thực hiện tốt quy chế văn hoá nơi công sở, nâng cao hiệu quả sử dụng thời giờ làm việc cán bộ, công chức, viên chức nhà nước.

* Tổ chức phong trào thi đua yêu nước (chủ đề, nội dung thi đua, tổ chức thực hiện sơ kết, tổng kết)

- 100 % cán bộ giáo viên trong nhà trường đều tự nguyện đăng kí thi đua và phấn đấu đạt được các danh hiệu đã đăng kí.

Trong năm học chia làm 4 đợt thi đua với các chủ đề:

- Đợt 1: Phát động thi đua lập thành tích chào mừng 42 năm ngày nhà giáo Việt Nam (20/11/1982-20/11/2024)

- Đợt 2: Từ tháng 12 đến kết thúc học kỳ I.

- Đợt 3: Từ đầu học kỳ II đến tháng 3/2025.

- Đợt 4: Từ tháng 4 đến kết thúc học kỳ II.

- Thi đua lập thành tích chào mừng ngày sinh nhật Bác Hồ 19/5.

Qua mỗi đợt thi đua đều tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá công bằng, chính xác, bình bầu những cá nhân, tập thể điển hình tiên tiến kịp thời khen thưởng động viên.

* Xây dựng chi bộ trong sạch, vững mạnh, phát triển đảng viên

Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của chi bộ Đảng. Thực hiện đúng nguyên tắc Đảng lãnh đạo trực tiếp, toàn diện đối với các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường. Đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ. Củng cố và xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức có trình độ năng lực chuyên môn nghiệp vụ, ý thức trách nhiệm, kỷ luật trong công tác, gương mẫu về đạo đức lối sống, thực hiện nghiêm túc Điều lệ Đảng, 19 điều cấm đảng viên không được làm; không ngừng rèn luyện tu dưỡng, học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh: cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư. Trong năm học này tập trung vào nội dung làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh.

Quan tâm tới công tác phát triển đảng viên mới. Kiên quyết đưa những người không đủ tiêu chuẩn đảng viên ra khỏi Đảng.

* Xây dựng công đoàn vững mạnh

Duy trì và giữ vững danh hiệu "Công đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc".

Xây dựng công đoàn vững mạnh về tổ chức, tiên tiến trong mọi hoạt động.

Công đoàn phải thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của mình là quan tâm chăm lo đến đời sống cán bộ công chức, bảo vệ quyền lợi chính đáng cho người lao động.

* Xây dựng trường có đời sống văn hoá tốt

Căn cứ vào 9 tiêu chuẩn trường có đời sống văn hoá tốt để xây dựng và phân đầu. Trong năm học cần tập trung đẩy mạnh nâng cao chất lượng của 3 tiêu chuẩn, đó là:

Tiêu chuẩn 2: Đối với giáo viên.

Tiêu chuẩn 3: Đối với học sinh.

Tiêu chuẩn 4: Hoạt động của các đoàn thể trong nhà trường.

* Xây dựng trường xanh - sạch - đẹp, điểm trường xanh - sạch - đẹp

- Tổ chức quy hoạch tổng thể trên diện tích đất vườn, phân chia các khu vực để trồng cây ăn quả, cây bóng mát, cây lấy gỗ một cách hợp lý.

- Khu điểm trường Trung tâm, Huổi Bon, Huổi Cang trồng bổ sung hàng rào cây xanh, cây bóng mát, tôn tạo cảnh quan trường lớp xanh- sạch- đẹp.

- Thực hiện trang trí trường, lớp theo quy định.

Có đủ khẩu hiệu trang trí theo quy định, điều chỉnh, bổ sung làm mới một số loại bảng biểu cho phù hợp. Sử dụng 4 bức tường để trang trí lớp học, xây dựng góc học tập bộ môn, trưng bày các sản phẩm do học sinh tự làm, các tranh ảnh, đồ dùng phục vụ cho việc dạy- học, các góc học tập.

- Xây dựng nội quy bảo quản tài sản, cơ sở vật chất trường lớp, niêm yết phổ biến rộng rãi trong toàn thể cán bộ, giáo viên, học sinh. Tổ chức bàn giao kí cam kết trong việc sử dụng bảo quản CSVC giữa giáo viên và nhà trường.

- Lao động phòng chống thiên tai, hoả hoạn. Tiến hành trồng cây lát, cây keo để giảm thiểu sỏi mòn. Thành lập Ban chỉ đạo phòng cháy chữa cháy, chuẩn bị đầy đủ các dụng cụ, tập huấn công tác phòng cháy chữa cháy cho cán bộ giáo viên.

b. Các biện pháp thực hiện nhiệm vụ:

-Triển khai học tập đầy đủ các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Chính phủ; Chỉ thị của các cấp: Bộ, Tỉnh, Huyện; Các văn bản chỉ đạo của Ngành để cán bộ, giáo viên hiểu, vận dụng thực hiện đúng theo tinh thần chỉ đạo của cấp trên.

-Tổ chức học tập Quy chế dân chủ trong trường học, Luật giáo dục 2019, Điều lệ trường tiểu học, Quyết định 16/2008/QĐ-BGDĐT ban hành Quy định về đạo đức Nhà giáo, nội quy cơ quan.

Chấp hành tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Thực hiện nghiêm túc các cuộc vận động lớn của Ngành.

Cán bộ, giáo viên luôn bồi dưỡng và nâng cao phẩm chất đạo đức lối sống, gương mẫu trước học sinh. Nêu cao tinh thần ý thức trách nhiệm trong công việc được giao, đặc biệt là trong việc bồi dưỡng học sinh chưa đạt chuẩn kiến thức, kỹ năng.

Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu các di tích lịch sử; khuyến khích học sinh tham gia chăm sóc bảo vệ các công trình văn hoá cách mạng ở địa phương.

Làm tốt công tác thi đua khen thưởng, kịp thời động viên khuyến khích, nhân rộng các điển hình tiên tiến.

2. Chuyên môn dạy và học

a). Thực hiện chương trình giáo dục.

Thực hiện Chương trình GDPT đối với lớp 1-5, ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT; Tiếp tục xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn tại Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT với hình thức linh hoạt, phù hợp với hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục.

Tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục, kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GD&ĐT; lựa chọn nội dung giáo dục cốt lõi, cần thiết phù hợp với khung thời gian năm học; bảo đảm thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học linh hoạt, chủ động, hiệu quả phù hợp với thực tế đơn vị.

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trọng tâm là chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1; Chương trình tiếng Anh lớp 3,4,5 theo chương trình giáo dục phổ thông 2018; công văn 1117/SGD&ĐT ngày 30/5/2019 của Sở tổ chức dạy Tiếng Anh, Tin học đảm bảo cho 100% học sinh lớp 3, 4, 5 theo chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo quy định tại Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 của Bộ GD&ĐT. Khi thực hiện dạy tiếng Anh tự chọn cho học sinh lớp 1, lớp 2 phải đảm bảo sự tự nguyện của học sinh và sự đồng thuận của cha mẹ học sinh. Tiếp tục tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học tiếng Anh qua truyền hình, trực tuyến và các phương tiện truyền thông phù hợp khác; đẩy mạnh thực hành tiếng Anh qua các hoạt động giao tiếp, đọc truyện, trải nghiệm, các sân chơi, giao lưu tiếng Anh.

Tiếp tục xây dựng kế hoạch giáo dục địa phương tích hợp lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn tại công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo với hình thức linh hoạt phù hợp với hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, của địa phương đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục.

b). Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương

Nội dung giáo dục địa phương lớp 1,2,3,4,5 tỉnh Điện Biên được dạy học tích hợp trong các môn học và môn hoạt động trải nghiệm theo hướng dẫn tại Công văn số 99/SGDĐT-GDTH ngày 19/01/2021 của Sở GD&ĐT.

c). Triển khai giáo dục STEM

Triển khai giáo dục STEM theo hướng dẫn tại Công văn số 652/SGDĐT-GDĐT ngày 22/3/2023 của Sở GD&ĐT về Hướng dẫn thực hiện giáo dục STEM cấp Tiểu học.

Hướng dẫn giáo viên sử dụng nguồn học liệu tại địa chỉ website <http://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định tại Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ GD&ĐT.

d). Công tác bán trú:

Tổ chức thực hiện dạy học bán trú 2 buổi/ngày. Tăng cường giáo dục kỹ năng sống cho HSBT, tổ chức chăm sóc nuôi dưỡng HSBT theo quyết định số 2195/QĐ-BGD&ĐT ngày 10/8/2022 của bộ GD&ĐT.

Tùng bước đầu tư hệ thống cơ sở vật chất, theo quy định tại Thông tư số 03/2023/TT-BGDĐT ngày 06/02/2023 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc bán trú.

Tổ chức quản lý học sinh bán trú theo quy định tại Thông tư số 03/2023/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 2 năm 2023 của Bộ Giáo dục và đào tạo Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Phổ thông dân tộc bán trú;

e). Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

** Thực hiện linh hoạt phương pháp và hình thức tổ chức dạy học*

Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức dạy học, hoạt động giáo dục trên lớp; tăng cường tổ chức thực hành, trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức đã học vào thực tế cuộc sống.

Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới Việt Nam; triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột; dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới, phương pháp Sơ đồ tư duy, trò chơi học tập, đóng vai, trải nghiệm môn học...; đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt ở tiểu học; dạy học tích hợp các nội dung giáo dục môi trường, biến đổi khí hậu, quốc phòng an ninh,... Thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động sinh hoạt chuyên môn, chú trọng đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học.

** Nâng cao hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá*

Thực hiện việc học sinh theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GD&ĐT.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, áp dụng phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên, biên soạn xây dựng ma trận đề kiểm tra định kỳ cho các môn học theo chương trình GDPT 2018; tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ đối với môn Tiếng

Anh, Tin học và Công nghệ theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022 của Bộ GD&ĐT. Đối với môn Tin học và Công nghệ thực hiện dạy học và kiểm tra đánh giá như hai môn học độc lập theo Chương trình GDPT môn Tin học và Chương trình GDPT môn Công nghệ. Điều chỉnh mẫu học bạ và Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GD&ĐT cho phù hợp với việc ghi nhận kết quả đánh giá hai môn học này.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh ngồi nhầm lớp; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh tùy tiện, máy móc. Ngoài các hình thức khen thưởng như: giấy khen học sinh xuất sắc; Học sinh tiêu biểu hoàn thành tốt nội dung học tập và rèn luyện; giấy khen cho những học sinh có thành tích đột xuất hoặc khen trong các cuộc thi giao lưu. Hiệu trưởng và giáo viên có thể gửi "Thư khen" cho những học sinh có thành tích, cố gắng trong quá trình học tập, rèn luyện phẩm chất, năng lực hoặc có những việc làm tốt. Hình thức khen: viết thư khen ngợi. Nội dung khen ngợi: những học sinh có thành tích, cố gắng trong quá trình học tập, rèn luyện phẩm chất, năng lực hoặc có những việc làm tốt. Thời điểm viết Thư khen: Hằng tuần, tháng, cuối kì, cuối năm học hoặc khi học sinh có sự tiến bộ vượt bậc hay có việc làm tốt,...

Trong năm học thực hiện 1 chuyên đề: Nâng cao chất lượng giáo dục môn toán, tiếng việt khối 1-5, đảm bảo tiêu chí của trường chuẩn quốc gia mức độ I.

Tham gia bồi dưỡng thường xuyên, sinh hoạt chuyên môn đầy đủ.

- + Thi giáo viên dạy giỏi cấp trường tháng 11
 - + Thi Tiếng Anh Olympic trên Internet (IOE) cấp trường tháng 12 (Khối 3: 2 em; khối 4: 4 em; khối 5: 6 em), tuyển chọn tham gia thi cấp huyện tháng 1, tỉnh tháng 3.
 - + Thi đồ chơi ngoài trời cấp tiểu học tháng 12.
 - + Tổ chức giải thể thao học sinh tháng 12.
 - + Thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện tháng 3
 - + Thi giao lưu Toán, Tiếng việt tuổi thơ cấp trường tháng 3 (khối 2: 10 em; khối 3: 10 em; khối 4: 10 em; khối 5: 10 em) tuyển chọn tham gia thi cấp huyện từ khối 2 đến khối 5 vào tháng 4.
 - + Cuộc thi Sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng: 01 giải trở lên.
 - Tổ chức sân chơi: 2 lần/ năm
 - + Trạng Nguyên tiếng việt (Tháng 11- khối 4, 5; Tháng 3 - khối 1,2,3)
 - + Rung Chuông vàng (Tháng 12- khối 5; Tháng 4 - khối 3, 4)
- Nhà trường bố trí sắp xếp thời gian tạo điều kiện thuận lợi để các đồng chí giáo viên tham gia học tập , bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.

3. Huy động và duy trì số lượng và công tác PCGDTH-CMC.

a. Hoạt động của Ban chỉ đạo PC GDTH.

Ban chỉ đạo PCGD cấp xã họp bàn bạc xây dựng kế hoạch duy trì PCGDTH mức độ III, XMC MĐ 2, phối kết hợp giữa các nhà trường trên cùng địa bàn xã bàn biện pháp phát triển giáo dục, kịp thời ra quyết định bổ sung các thành phần trong ban chỉ đạo khi có sự thay đổi về nhân sự.

Phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng cho từng thành viên phụ trách từng khu vực phù hợp với điều kiện của mỗi người để theo dõi đôn đốc việc duy trì các chỉ số chuẩn PCGDTH mức độ III. Các chỉ số XMC mức độ 2.

a. Hồ sơ PCGDTH-XMC

Có đầy đủ các văn bản chỉ đạo về công tác phổ cập- XMC. Có đầy đủ hồ sơ hồ sơ PC - XMC theo yêu cầu.

Tiến hành cập nhật Hồ sơ PCGDTH - CMC, trên máy vi tính. Có đủ chủng loại, đầy đủ các thông tin, các số liệu đều được đối chiếu và khớp với trường trung học cơ sở.

c. Các biện pháp thực hiện

Tăng cường học tập quán triệt các văn bản chỉ đạo công tác phổ cập GDTH-CMC để tổ chức thực hiện cho đúng.

Nhà trường phối kết hợp với chính quyền địa phương, trường các thôn bản để huy động học sinh ra lớp. Giao chỉ tiêu việc duy trì số lượng học sinh các lớp cho giáo viên chủ nhiệm. Lấy chỉ tiêu việc huy động, duy trì số lượng học sinh làm tiêu chuẩn để bình xét thi đua của tập thể lớp, cá nhân giáo viên chủ nhiệm.

Giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn để các em có điều kiện theo học.

4. Chất lượng giáo dục

4.1. Giáo dục phẩm chất và năng lực

* Các nền nếp, phẩm chất cần giáo dục

Tiếp tục triển khai cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” tới toàn thể học sinh. Giáo dục đạo đức cho học sinh theo 5 điều Bác Hồ dạy thiếu niên nhi đồng; thực hiện tốt nhiệm vụ của người HS; nói lời hay, làm việc tốt, tự tin trong giao tiếp, ứng xử văn minh lịch sự, kính thầy, mến bạn.

- Nội dung giáo dục theo chủ điểm (phòng chống các tệ nạn xã hội, an toàn giao thông, giáo dục vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, bảo vệ nguồn nước sạch và tham gia các hoạt động công ích)

Tuyên truyền giáo dục học sinh phòng chống các tệ nạn xã hội như: nghiện hút, tiêm chích ma túy, phòng chống tội phạm xâm hại trẻ em, phòng chống HIV/AIDS. Giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh thân thể sạch sẽ gọn gàng. Có ý thức giữ gìn bảo vệ môi trường.

Giáo dục học sinh thực hiện tốt Luật an toàn giao thông.

- Tạo môi trường học tập hòa nhập và thân thiện

- Tạo cơ hội cho tất cả trẻ em được đến trường, kể cả những học sinh khuyết tật.

Quan tâm chăm sóc các em, xây dựng mối quan hệ hoà nhập thân thiện, giúp các em tự tin phấn đấu vươn lên học tập.

- Tổ chức, chỉ đạo của BGH, sự phối hợp của giáo viên chủ nhiệm, các giáo viên khác, đoàn thể, gia đình, xã hội

Chỉ đạo dạy đầy đủ, nghiêm túc, có chất lượng môn đạo đức chính khoá. Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp cho học sinh tham gia thông qua đó giáo dục các em

đức tính cần cù, chịu khó, nhẫn nại trong công việc, tinh thần đoàn kết cộng đồng trách nhiệm cùng giúp đỡ nhau trong công việc được giao.

Đưa các nội dung giáo dục văn hoá truyền thống, giáo dục thông qua di sản vào nhà trường. Tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí tích cực, các hoạt động văn nghệ, thể thao, trò chơi dân gian, dân ca, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, ngoại khoá phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường và địa phương. Hướng dẫn học sinh tự quản, chủ động tự tổ chức, điều khiển các hoạt động tập thể và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

Nhà trường, gia đình, các tổ chức xã hội cùng phối kết hợp giáo dục đạo đức cho học sinh. Công việc này phải được tiến hành thường xuyên, liên tục.

Giáo viên chủ nhiệm là người sâu sát với học sinh, nắm bắt đặc điểm tâm sinh lý của từng em để kịp thời đưa ra những biện pháp giáo dục thích hợp. Mặt khác cần đảm bảo thông tin hai chiều giữa giáo viên và phụ huynh thông qua việc phụ huynh cùng tham gia đánh giá HS, qua các buổi họp phụ huynh với những nhận xét đầy đủ, chính xác.

Giáo viên phải quan tâm tới công tác giáo dục đạo đức cho học sinh ở mọi lúc, mọi nơi, gương mẫu trước học sinh, thực sự là tấm gương sáng cho học sinh noi theo. Thường xuyên nêu gương người tốt việc tốt, những điển hình tiên tiến để HS học tập.

Tổ chức các hoạt động nhân đạo, từ thiện: đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn, giúp đỡ người già neo đơn, giúp các bạn học sinh nghèo vượt khó... thông qua đó để giáo dục học sinh tình thương yêu nhân loại, tinh thần đoàn kết cộng đồng trách nhiệm.

Tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng tự bảo vệ, phòng chống tai nạn thương tích, đẩy mạnh việc thực hiện quyền và bổn phận trẻ em theo thông ước quốc tế về quyền trẻ em và luật bảo vệ, chăm sóc và GD trẻ em, trọng tâm là nhóm quyền tham gia của trẻ em, qua đó thúc đẩy hoạt động tự quản của học sinh gắn với thực hành các kỹ năng sống

Kết hợp chặt chẽ giữa BGH, các tổ chức, đoàn thể, GV trong nhà trường, gia đình và xã hội, thông tin kịp thời về sự thay đổi, các sự việc bất thường xảy ra trong lớp, trong trường để khắc phục và tìm biện pháp tháo gỡ, xử lý kịp thời.

4.2- Kết quả hoạt động giáo dục.

* Nền nếp học tập cần xây dựng:

+ Đi học đều, đúng giờ. Trong lớp tích cực tham gia các hoạt động học tập do giáo viên yêu cầu; trao đổi, thảo luận làm việc hợp tác với bạn, nghiêm túc trong kiểm tra, tránh tiêu cực trong thi cử.

+ Rèn luyện cho học sinh nền nếp xếp sách vở theo đúng quy định;

- Nội dung (chất lượng đọc, viết, tính toán, giữ vở sạch, viết chữ đẹp)

Căn cứ vào chuẩn kiến thức, kỹ năng đối với từng môn học, từng lớp để nâng cao chất lượng học tập cho học sinh, cụ thể:

+ Học sinh đọc đúng, phát âm rõ ràng, đảm bảo tốc độ đọc đối với từng khối lớp, dần dần nâng lên mức độ đọc diễn cảm.

+ Viết đúng chính tả, đúng mẫu chữ theo quy định của Bộ GD&ĐT, đảm bảo tốc độ viết, có ý thức giữ vở sạch, viết chữ đẹp.

- + Thực hiện các kỹ năng tính toán với các phép tính theo từng lớp.
- Chất lượng các loại hình lớp học: lớp học 2 buổi/ngày
- Nâng cao chất lượng các lớp học 2 buổi/ ngày bằng cách sử dụng triệt để hình thức dạy học phân hoá đến từng đối tượng học sinh, nhất là buổi học thứ hai cần tập trung rèn luyện, củng cố kiến thức kỹ năng mà buổi học thứ nhất đã cung cấp.

** Các biện pháp thực hiện*

- Thực hiện tốt công tác bàn giao chất lượng đầu năm, cuối năm học cho từng giáo viên chủ nhiệm nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm về chất lượng giáo dục.

- Chỉ đạo GV dạy học theo hướng phân loại đối tượng học sinh trong cùng 1 lớp học nhằm phù hợp với khả năng nhận thức thực tế đối với mọi đối tượng học sinh. Tăng cường công tác giáo dục theo quan điểm tích hợp các nội dung giáo dục trong cùng 1 hoạt động.

Thực hiện dạy đầy đủ nghiêm túc các môn học chính khoá, tổ chức tốt các hoạt động ngoài giờ lên lớp để thu hút lôi cuốn học sinh tham gia nhằm giáo dục học sinh phát triển toàn diện.

Giáo dục học sinh mục đích, động cơ, thái độ học tập đúng đắn.

Tổ chức dạy 2 buổi/ ngày để nâng cao chất lượng học tập cho học sinh. Khảo sát chất lượng học sinh theo định kì 1 lần/tháng từ đó có kế hoạch bồi dưỡng và phụ đạo học sinh thích hợp. Tổ chức cho HS ăn ngủ bán trú tại điểm trung tâm để các em có điều kiện học tập và nâng cao tỷ lệ HS đi học chuyên cần vào các buổi chiều. Tổ chức bán trú cho học sinh một cách linh hoạt, đa dạng hoạt động bán trú như: tổ chức các hoạt động xem phim, xem tivi, đọc sách, tham gia các trò chơi dân gian... cùng với nghỉ trưa trong thời gian giữa hai buổi học.

Tổ chức tốt việc tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh tăng cường tiếng Việt bằng nhiều hình thức, đa dạng và phong phú để học sinh có nhiều cơ hội giao tiếp bằng tiếng Việt.

Thường xuyên kiểm tra chất lượng đọc, viết, tính toán của học sinh theo chuẩn kiến thức và kỹ năng để kịp thời đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao chất lượng.

Thực hiện đổi mới đồng bộ phương pháp dạy học, tổ chức lớp học và đánh giá học sinh, nhằm hình thành và phát triển các nhóm năng lực chủ yếu: Tự phục vụ, tự quản; Giao tiếp, hợp tác; Tự học và giải quyết vấn đề. Hình thành và phát triển một số phẩm chất của học sinh: Chăm học, chăm làm; Tự tin, tự trọng, tự chịu trách nhiệm; Trung thực, kỷ luật, đoàn kết; Yêu gia đình, bạn bè và những người khác, yêu trường lớp, quê hương.

Phát động phong trào “Giữ vở sạch, viết chữ đẹp” sâu rộng trong học sinh, hàng tháng có kiểm tra uốn nắn kịp thời. Tổ chức tốt Hội thi viết chữ đẹp cấp trường Tích cực tham mưu với các cấp các ngành, chính quyền địa phương để nâng cấp, tu sửa cơ sở vật chất, phục vụ cho việc dạy và học

** Đánh giá học sinh:*

- Đánh giá quá trình học tập, sự tiến bộ và kết quả học tập của học sinh theo chuẩn kiến thức, kỹ năng từng môn học và hoạt động giáo dục khác theo chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học, đánh giá học sinh theo đúng thông tư hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

5. Công tác Giáo dục thể chất: thể dục, ca múa đầu giờ, hoạt động tập thể sân trường; vệ sinh, trang phục học đường, trang trí lớp theo quy định; hoạt động ngoại khóa.

a. Nội dung

5.1. Nền nếp thể dục, các loại hình thể dục nghệ thuật đầu giờ, giữa giờ.

Duy trì nền nếp thể dục đầu và giữa giờ, rèn cho học sinh có ý thức tham gia luyện tập thể dục thể thao thường xuyên. Tăng cường luyện tập các loại hình thể dục nghệ thuật là: thể dục nhịp điệu, dân vũ, bài hát phòng chống covid-19, thể dục AEOBIC.

5.2. Nền nếp trang phục HS, vệ sinh cá nhân, vệ sinh trường lớp, công trình vệ sinh

Học sinh mặc đúng trang phục khi tới lớp, giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch sẽ, quần áo, đầu tóc gọn gàng, có ý thức vệ sinh nơi công cộng, vệ sinh trường lớp, công trình vệ sinh sạch sẽ.

5.3. Nền nếp hát đầu giờ, giữa giờ, ca múa hát tập thể sân trường.

Thực hiện nghiêm túc nền nếp hát đầu giờ, hát chuyên tiết. Triển khai các bài ca múa hát tập thể trên sân trường theo đúng quy định của ngành, các bài hát, điệu múa của dân tộc.

5.4. Tổ chức Hội thi Giai điệu tuổi hồng, thi thể dục, hội khoẻ Phù Đổng, ATGT,...

b. Các biện pháp thực hiện

Duy trì phong trào rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại. Tích cực luyện tập dân vũ, vũ điệu sân trường cho học sinh toàn trường.

Lựa chọn hình thức, nội dung tổ chức các hoạt động tập thể trên sân trường sao cho phù hợp, linh hoạt, tránh dập khuôn máy móc hoặc gây sự nhàm chán trong học sinh.

Triển khai các bài ca múa hát tập thể trên nền nhạc, thể dục nhịp điệu sinh động mang tính nghệ thuật. Tổ chức cho các em luyện tập các bài hát, điệu múa truyền thống về Điện Biên, về dân tộc để khơi dậy tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc.

Tổ chức các hoạt động ngoại khóa để giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng lãnh đạo cho học sinh.

5.5 Hoạt động Đội thiếu niên, Sao nhi đồng

a. Chủ đề năm học:

*“Thiếu nhi Việt Nam
Vâng lời Bác dạy
Tự hào truyền thống
Tiếp bước cha anh”*

b. Nhiệm vụ trọng tâm

Kỷ niệm 134 năm ngày sinh chủ tịch Hồ Chí Minh.

- Đổi mới phong trào “Thiếu nhi Việt Nam, làm theo lời Bác dạy” gắn với chương trình giáo dục mới, hoạt động trải nghiệm, kỹ năng thực hành xã hội,....

- Triển khai hiệu quả Kế hoạch thực hiện Luật trẻ em và Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ đại diện tiếng nói, nguyện vọng của trẻ em. Kỹ năng phòng chống xâm hại, tai nạn thương tích,...

c. Các biện pháp thực hiện

Thực hiện phong trào “Thiếu nhi Việt Nam thi đua làm theo 5 điều Bác Hồ dạy”, chương trình “Thắp sáng ước mơ thiếu nhi Việt Nam”. Triển khai đồng bộ và có hiệu quả phong trào “Nghìn việc tốt” trong giai đoạn mới phù hợp với từng đối tượng thiếu nhi của nhà trường.

Thực hiện tốt công tác đội viên.

Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng phụ trách chi đội.

Thực hiện tốt công tác chăm sóc bảo vệ trẻ em, nhi đồng theo luật trẻ em.

Tuyên truyền giáo dục thiếu niên, nhi đồng hiểu biết lịch sử, truyền thống của dân tộc, của Đảng, của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và Đội TNTP Hồ Chí Minh thông qua nhiều hình thức sinh động như các cuộc thi tìm hiểu, hội diễn văn nghệ, nghe nói chuyện truyền thống, các hoạt động về nguồn.

Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu biển đảo Việt Nam, chúng em kể chuyện Bác Hồ, Cuộc thi tìm hiểu dân tộc hướng tới 50 năm chiến thắng miền nam Việt Nam.

Tổ chức các chuyên hiệu: Rèn luyện Đội viên.

Thực hiện có hiệu quả phong trào “Giữ gìn trường xanh, sạch, đẹp”, chương trình “Học từ thiên nhiên”, tích cực xây dựng môi trường học đường thân thiện thông qua trồng, chăm sóc, bảo vệ cây xanh, bồn hoa, thảm cỏ, thu nhặt rác trong và ngoài nhà trường.

6. Công tác lao động.

a. Nhiệm vụ

- Lao động xây dựng môi trường cảnh quan theo tiêu chuẩn của trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia, trường xanh - sạch - đẹp.

- Trang trí trường, lớp theo quy định

- Xây dựng CSVC và bảo quản tài sản trường học: tu bổ sửa chữa các phòng chức năng, nhà bán trú, nhà bếp, sân trường,.... Các quy định và nền nếp giữ gìn bảo quản tài sản, CSVC.

- Xây dựng nội quy bảo quản tài sản, cơ sở vật chất trường lớp, niêm yết phổ biến rộng rãi trong toàn thể cán bộ, giáo viên, học sinh. Tổ chức bàn giao kí cam kết trong việc sử dụng bảo quản CSVC giữa giáo viên và nhà trường. Nếu để mất mát hay làm hư hỏng phải bồi thường theo giá trị hiện hành.

-Tổ chức quy hoạch tổng thể trên diện tích đất vườn, phân chia các khu để trồng rau, cây bóng mát, cây lấy gỗ.

Tại điểm trường Huổi Cang, Trung tâm, Huổi Bon trồng bổ sung hàng rào cây xanh, cây bóng mát, tôn tạo cảnh quan trường lớp xanh- sạch- đẹp.

Có đủ khẩu hiệu trang trí theo quy định, điều chỉnh, bổ sung làm mới một số loại bảng biểu cho phù hợp. Sử dụng 4 bức tường để trang trí lớp học, xây dựng góc học tập bộ

môn, trưng bày các sản phẩm do học sinh tự làm, các tranh ảnh, đồ dùng phục vụ cho việc dạy- học theo mô hình trường tiểu học mới.

- Lao động phòng chống thiên tai, hoả hoạn

Tiến hành trồng cây keo, trồng cây gừng để giảm thiểu sói mòn. Thành lập Ban chỉ đạo phòng cháy chữa cháy, chuẩn bị đầy đủ các dụng cụ, tập huấn công tác phòng cháy chữa cháy cho cán bộ giáo viên.

b. Các biện pháp thực hiện

Thành lập Ban lao động và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên. Ban lao động lên kế hoạch cụ thể, chi tiết, triển khai công việc cho từng lớp, cuối mỗi buổi lao động ban lao động tiến hành nghiệm thu kết quả công việc cụ thể.

Giáo dục học sinh ý thức giữ gìn và bảo vệ của công, tôn trọng những thành quả lao động mà mình làm ra.

Giao diện tích đất vườn cho từng lớp trồng, chăm sóc, bảo vệ cây xanh. Từ mô hình lao động vườn trường, tổ chức gây quỹ và sử dụng quỹ đúng mục đích.

Thư viện nhà trường phải xây dựng nội quy và yêu cầu mọi người thực hiện nghiêm túc theo nội quy đề ra.

Có đầy đủ sổ sách theo dõi việc mượn và trả của giáo viên.

Tham quan học hỏi kinh nghiệm của trường bạn.

7. Công tác xã hội hoá giáo dục, công tác khuyến học

a. Nhiệm vụ

- Công tác xã hội hoá giáo dục

Huy động mọi nguồn lực phối kết hợp với nhà trường trong việc huy động và duy trì số học sinh ra lớp đảm bảo kế hoạch giao.

Tham mưu với Đảng uỷ, Chính quyền địa phương về các khoản thỏa thuận của học sinh đầu năm học để tu sửa cơ sở vật chất, hỗ trợ cho việc dạy và học.

Huy động Hội phụ huynh học sinh ủng hộ đóng góp ngày công lao động làm nhà bán trú, làm sân chơi, bãi tập ở trung tâm, tu sửa hàng rào ở các điểm bán khu trung tâm, làm trồng hàng rào cây xanh.

Sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả nguồn kinh phí đóng góp của nhân dân để tu sửa cơ sở vật chất.

- Công tác khuyến học :

- Phối hợp với chi hội khuyến học các thôn bản, 100% cán bộ giáo viên nhà trường tham gia vào hội khuyến học với 28/28 hội viên

- Hội phụ huynh cùng phối kết hợp với nhà trường trong việc huy động học sinh ra lớp, duy trì sĩ số học sinh. Cùng nhau bàn biện pháp quản lý giáo dục học sinh. Hội phụ huynh có trách nhiệm tạo mọi điều kiện về thời gian, mua sắm đầy đủ đồ dùng phục vụ cho học tập cho con em mình.

b. Các biện pháp thực hiện

- Thực hiện công tác xã hội hoá giáo dục, huy động mọi nguồn lực cùng tham gia công tác giáo dục.

- Nhà trường có trách nhiệm thông báo cho Hội đồng giáo dục cấp xã biết về tình hình phát triển giáo dục của nhà trường trong năm học, cùng nhau ký cam kết việc huy động và duy trì số lượng học sinh. Hội đồng giáo dục xã phân công trách nhiệm cho từng thành viên phụ trách các mảng công việc.

- Huy động các cơ quan đóng trên địa bàn xã ủng hộ giúp đỡ nhà trường trong việc hỗ trợ tu sửa cơ sở vật chất.

- Các chi hội khuyến học có tinh thần trách nhiệm quan tâm giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Khen thưởng cho học sinh có thành tích xuất sắc trong năm học.

8. Công tác quản lý chỉ đạo của Ban giám hiệu

8.1. Phân công nhiệm vụ của Ban giám hiệu

1. Ông Vũ Xuân Tiên - Hiệu trưởng: Phụ trách chung.

Và phụ trách một số lĩnh vực: Công tác tư tưởng chính trị, khen thưởng- kỷ luật, công tác tổ chức, tài chính. Phối hợp với chi bộ đảng. Phụ trách công tác xây dựng giữ vững trường chuẩn Quốc gia mức độ I. Phụ trách tổ văn phòng. Điểm trường Hồ Múc. Giảng dạy 2 tiết/tuần. Chịu trách nhiệm trước Phòng GD&ĐT, Đảng ủy, HĐND, UBND xã Nậm Nèn về chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Bà Trần Thị Hằng - Phó hiệu trưởng thường trực: Tham mưu giúp việc cho Hiệu trưởng, chịu trách nhiệm điều hành công việc được Hiệu trưởng phân công gồm các lĩnh vực sau :

Phụ trách chuyên môn chung toàn trường, chịu trách nhiệm trước nhà trường về chất lượng đội ngũ giáo viên, chất lượng học sinh theo tiêu chí của trường đạt chuẩn quốc gia mức độ I. Phối hợp với BCH công đoàn. Phụ trách công tác kiểm định chất lượng; kiểm tra nội bộ. Phụ trách công tác Đoàn, Đội. Phụ trách công tác truyền thông. Công tác công khai giáo dục. Phụ trách điểm trường Trung tâm, Háng Trở; Phụ trách chuyên môn khối tổ 1, khối 4+5; thống kê tổng hợp chung, tuyển sinh; Chương trình giáo dục Phổ thông 2018. Giảng dạy 4 tiết/tuần.

Được phát ngôn và trả lời các cơ quan báo chí, đoàn kiểm tra của các cấp khi được ủy quyền.

Lãnh đạo cơ quan khi Hiệu trưởng đi công tác.

3. Bà Lê Thị Thanh Lý- Phó Hiệu trưởng: Tham mưu, giúp việc cho Hiệu trưởng, chịu trách nhiệm điều hành công việc được Hiệu trưởng phân công gồm các lĩnh vực sau:

Phụ trách công tác y tế; Công tác phổ cập GDTH-CMC. Công tác xây dựng cơ sở vật chất. Phụ trách tổ chuyên môn khối 2+3. Phụ trách chế độ học sinh. Công tác bán trú; nuôi em. Phụ trách lao động, vệ sinh, công tác y tế học đường. Công tác xã hội hoá giáo dục, thư viện, thiết bị. Chế độ khuyết tật, hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh. Công tác khuyến học. Phụ trách đề án 06; Phụ trách điểm trường Cứu Táng, Phiêng đất A; Phối hợp với chuyên môn trong việc thống kê, báo cáo, kiểm định chất lượng giáo dục. Giảng dạy 4 tiết/tuần.

Được phát ngôn và trả lời các cơ quan báo chí, đoàn kiểm tra của các cấp khi được ủy quyền.

Lãnh đạo cơ quan khi Hiệu trưởng ủy quyền.

II. Tổng phụ trách đội. Bà Ngô Thị Hoa- giáo viên âm nhạc kiêm nhiệm công tác đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh.

Có nhiệm vụ tổ chức, quản lý các hoạt động của Đội thiếu niên và sao nhi đồng, tổ chức các hoạt động dạy học, hoạt động ngoài giờ lên lớp và các hoạt động khác khi hiệu trưởng giao.

Chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về những việc được giao.

III. Đoàn thanh niên

Tổ chức hoạt động chi đoàn theo đúng điều lệ Đoàn, tổ chức các hoạt động phong trào thể dục thể thao, văn nghệ của nhà trường

Chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về những việc được giao.

8.2. Các nội dung kiểm tra đánh giá

- Kiểm tra việc thực hiện các cuộc vận động lớn của ngành.
- Kiểm tra việc xây dựng kế hoạch, chỉ đạo thực hiện kế hoạch chuyên môn của phó hiệu trưởng, các tổ khối, các đoàn thể, văn phòng. Kiểm tra việc thực hiện nội dung, tiến độ chương trình.
- Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, nền nếp soạn giảng, chất lượng hồ sơ, đánh giá học sinh
- Kiểm tra việc sử dụng đồ dùng thiết bị dạy học, việc áp dụng đổi mới phương pháp dạy học trong quá trình lên lớp.
- Kiểm tra công tác chủ nhiệm, các hoạt động phong trào của giáo viên.
- Kiểm tra việc sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất của giáo viên và học sinh.
- Kiểm tra việc duy trì số lượng học sinh.
- Kiểm tra đánh giá học sinh theo thông tư hướng dẫn hiện hành.
- Kiểm tra việc thực hiện nội quy, quy chế nội trú của học sinh.
- Kiểm tra công tác đội, công tác thư viện.
- Kiểm tra công tác trang trí lớp học.
- Kiểm tra việc tự kiểm định và nâng cao các tiêu chí của trường chuẩn Quốc gia.
- Kiểm tra công tác xây dựng PGGD-CMC
- Kiểm tra tài chính thu, chi.
- Kiểm tra công tác chăm sóc HSBT, nuôi em.

9. Tổ chức thực hiện

9.1. Trách nhiệm của ban giám hiệu

- Triển khai đầy đủ, kịp thời các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Chính phủ, của Bộ, Tỉnh, Ngành về nhiệm vụ năm học 2024- 2025 đến toàn thể cán bộ, giáo viên.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc các cuộc vận động lớn của ngành: Thành lập Ban chỉ đạo, xây dựng kế hoạch, tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh ký cam kết thực hiện nội dung của các cuộc vận động.

- Xây dựng kế hoạch năm, tháng, tuần cụ thể, chi tiết triển khai kịp thời tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Tổ chức tốt các phong trào thi đua nhân rộng điển hình tiên tiến, biểu dương khen thưởng động viên kịp thời tạo động lực cho các cá nhân tích cực tham gia và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

- Xây dựng cảnh quan trường lớp xanh-sạch- đẹp.

- Tổ chức tốt việc chăm sóc và giáo dục học sinh bán trú.

- Quản lý tốt số lượng, chất lượng ngày giờ công của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Tăng cường bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên để nâng dần tỷ lệ giáo viên khá, giỏi, giảm tỷ lệ giáo viên trung bình.

- Tổ chức các lớp 2 buổi/ngày nhằm nâng cao chất lượng học tập của học sinh.

- Quan tâm chú trọng tới công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu để các em theo kịp chương trình.

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ trường học, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ giáo viên, kịp thời uốn nắn những biểu hiện sai lệch, kiên quyết xử lý những trường hợp vi phạm kỷ luật.

- Tổ chức tốt các hoạt động tập thể, các hoạt động ngoại khóa để thu hút lôi cuốn học sinh.

- Tổ chức cho cán bộ, giáo viên tham quan học hỏi kinh nghiệm của trường bạn.

9.2. Trách nhiệm của Tổ chuyên môn và bộ phận nhà trường

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc theo kế hoạch chỉ đạo của nhà trường.

- Kiểm tra, đánh giá các hoạt động thi đua trong tổ khối và các bộ phận.

9.3. Trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Thực hiện nghiêm túc và hiệu quả theo vị trí việc làm và sự phân công công việc của nhà trường.

- Tăng cường công tác dạy học theo đối tượng học sinh nhằm phát huy tối đa hiệu quả giảng dạy.

9.4. Trách nhiệm của học sinh

- Thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ của người học sinh và quy định của nhà trường.

9.5. Trách nhiệm của phụ huynh và Ban Đại diện cha mẹ học sinh

- Luôn chủ động phối hợp với nhà trường và giáo viên chủ nhiệm để chăm sóc sức khỏe, giáo dục các kỹ năng sống và tham gia vào quá trình nhận xét, đánh giá học sinh.

10. Kiến nghị:

10.1. Đối với phòng Giáo dục và Đào tạo

- Tham mưu UBND huyện đầu tư thêm 2 phòng chức năng
- Xây dựng nhà bán trú, nhà ăn, nhà bếp và các công trình phụ trợ theo hướng kiên cố hóa.
- Đầu tư các trang thiết bị phục vụ cho việc sinh hoạt của học sinh bán trú và hoạt động giảng dạy.

10.2. Đối với UBND xã Nậm Nèn

- Chỉ đạo các tổ chức, đoàn thể trong xã tham gia vào công tác giáo dục để giáo dục thực sự là sự nghiệp của toàn Đảng, toàn dân.
- Chỉ đạo, huy động nguồn lực giúp nhà trường tu sửa cơ sở vật chất cần thiết nhằm đảm bảo hiệu quả công tác giảng dạy và hoạt động chăm sóc giáo dục học sinh.
- Tham gia đóng góp, xây dựng kế hoạch năm học của nhà trường.

11. Phần điều chỉnh bổ sung

Nơi gửi:

- Phòng GD&ĐT Mường Chà(b/c);
- UBND xã Nậm Nèn(b/c);
- Ban giám hiệu nhà trường(t/h);
- Các tổ chuyên môn, đoàn thể(t/h);
- Website trường;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Vũ Xuân Tiên

BIÊN CHẾ NĂM HỌC 2024 - 2025

Tháng	Chủ đề thi đua	Nội dung công việc chính	Điều chỉnh bổ sung	Ghi chú
8	Thi đua lập thành tích chào mừng năm học mới.	<ul style="list-style-type: none"> - Trả phép hè 2024 - Bồi dưỡng chính trị hè 2024 CBQL, GV. - Tổ chức lao động tu sửa CSVC. - Bồi dưỡng học sinh trong hè, kiểm tra xét lên lớp, hoàn thành CTTH cho những học sinh rèn luyện trong hè. - Khử khuẩn, vệ sinh đảm bảo an toàn trước khi học sinh tựu trường. - Phân công nhiệm vụ đầu năm - Hoàn thành công tác tuyển sinh lớp 1. - Tổ chức sắp xếp lại thư viện theo chuẩn TVPT - Kiểm tra việc GV-HS mượn SGK, VV, thiết bị - Tựu trường đối với học sinh lớp 1 ngày 22.8; các khối lớp còn lại 29.8.2024 - Chuẩn bị các điều kiện khai giảng năm học mới. - Triển khai các văn bản chỉ đạo hướng dẫn thực hiện năm học mới. - Xây dựng kế hoạch năm học. - Tu sửa nhà nội trú cho học sinh; nhà ăn, nhà vệ sinh. 		

9	Thi đua lập thành tích chào mừng năm học mới.	<ul style="list-style-type: none"> - Khai giảng năm học mới 05/9/2024 - Kiểm tra - bàn giao chất lượng HS đầu năm (môn Toán-TV) - Đăng ký mở lớp ghép - Tổ chức các hoạt động ca múa hát sân trường,.. - Tổ chức “Họp phụ huynh học sinh đầu năm” - Hoàn thiện các chế độ đối với học sinh - Ban hành các văn bản tổ chức thực hiện thư viện đạt chuẩn thư viện phổ thông. - Hoàn thiện Kế hoạch nhà trường, CM, tổ. - Tổ chức tự đánh giá kiểm định chất lượng GD. - Hoàn thiện hồ sơ chế độ BT, CPHT, KT - Hoàn thiện CKGD niêm yết trường. - Duyệt hồ sơ sổ sách tổ khối, đoàn thể, cá nhân. - Xây dựng kế hoạch làm đồ chơi ngoài trời điểm trường Phiêng đất A. - Tham gia giải Bóng chuyền hơi Phòng GD&ĐT - Lên kế hoạch tổ chức thi GVĐG cấp trường - Bồi dưỡng học sinh giỏi, bồi dưỡng tiếng Anh. - Tổ chức Tết trung thu cho HS. - Tổ chức HNCBCC-VC - Rà soát dữ liệu tự công nhận giữ chuẩn PCGDTH mức độ III – CMC mức độ II cấp xã. <p>Lập văn bản đề nghị UBND huyện công nhận.</p>		
10	Thi đua lập thành tích chào mừng kỉ niệm ngày 15/10; 20/10	<ul style="list-style-type: none"> - Duy trì nền nếp SHCM môn cụm, tổ khối; - Kiểm tra toàn diện 2 giáo viên. - Hoàn thành công tác tự kiểm định chất lượng - Tổ chức các hoạt động ca múa hát, dân vũ, vũ điệu sân trường,.. - Bồi dưỡng học sinh giỏi, bồi dưỡng tiếng Anh qua mạng cho HS. - Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày thành lập Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam - Bảo vệ ngân sách nhà trường năm 2024 - Đón đoàn kiểm tra của UBND huyện về kiểm tra công nhận PCGD mức độ III-CMC mức độ II, đánh giá KĐCL. 		

11	Thi đua dạy tốt học tốt chào mừng ngày 20/11	<ul style="list-style-type: none"> - Sơ kết đợt thi đua đợt 1, phát động đợt thi đua thứ hai. - Tổ chức các hoạt động ca múa hát, dân vũ, vũ điệu sân trường,.. - Bồi dưỡng học sinh giỏi, bồi dưỡng tiếng Anh qua mạng cho HS. - Tổ chức văn nghệ chào mừng ngày 20/11 - Xét duyệt bổ sung chế độ chính sách cho HS - Tham gia giải cầu lông, bóng bàn, cờ vua, cờ tướng; giải cầu lông lãnh đạo mở rộng.; - Hoàn thiện sân chơi ngoài trời điểm trường phiêng đất A. - Sinh hoạt chuyên môn cụm, trường - Tiếp tục kiểm tra tiến độ tự đánh giá. - Xét nâng lương cho cán bộ, giáo viên, nhân viên 		
12	Thi đua lập thành tích chào mừng ngày 22/12	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra toàn diện 3 giáo viên - Kiểm tra chất lượng vở sạch chữ đẹp - Tổ chức HKPD cấp trường. - Tham gia giải Pickleball cấp huyện - Tham gia thi thể thao cấp huyện đối với HS - Bồi dưỡng học sinh giỏi, thi tiếng Anh qua mạng cấp trường. - Tổ chức các hoạt động ca múa hát, dân vũ, vũ điệu sân trường,.. - Hoàn thiện video Đồ chơi ngoài trời gửi BTC - Báo cáo quyết toán thu chi tài chính - Ôn tập chuẩn bị kiểm tra học kì I. - Thống kê, báo cáo sơ kết học kỳ I. 		

1	Thi đua hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ học kì I	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra cuối HKI. Kết thúc HKI trước ngày 15/01/2025. Tái giảng HKII vào ngày 16/1/2025. - Hoàn thiện đánh giá xếp loại GV, HS học kì I - Tổ chức họp phụ huynh lần 2 - Tổ chức các hoạt động ca múa hát sân trường,... - Bồi dưỡng học sinh giỏi, thi tiếng Anh qua mạng cấp huyện - Sơ kết thi đua học kì I. Phát động TĐ HKII - Kiểm tra hoạt động dạy và học đầu kỳ II - Đánh giá hiệu quả việc sử dụng ĐDDH - Đón đoàn của Phòng GD&ĐT kiểm tra chuyên đề nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông 2018 - Sinh hoạt chuyên đề tổ, trường, cụm. 		
2	Thi đua lập thành tích mừng Đảng mừng xuân mới	<ul style="list-style-type: none"> - Ổn định các hoạt động trước và sau tết. - Duy trì nền nếp sinh hoạt chuyên môn tổ khối: - Kiểm tra toàn diện 3 giáo viên - Tổ chức các hoạt động ca múa hát, dân vũ, vũ điệu sân trường,... - Đăng ký giáo viên thi GVDG cấp huyện - Đón đoàn kiểm định chất lượng và thẩm định trường chuẩn quốc gia cấp tỉnh thẩm định 		
3	Thi đua lập thành tích chào mừng ngày 8/3	<ul style="list-style-type: none"> - Thi ĐDDH cấp trường - Kiểm tra chuyên đề. - Kỉ niệm ngày 8/3/2025. - Tổ chức thi viết chữ đẹp cấp trường. - Kỉ niệm ngày 26/3/2025. - Tham gia thi giáo viên thi GVDG cấp huyện - Tổ chức các hoạt động ca múa hát sân trường,... - Tăng cường tiếng việt cho học sinh dân tộc. - Sơ kết thi đua đợt 3, phát động thi đua đợt 4 		
4	Thi đua lập thành tích chào mừng ngày 30/4	<ul style="list-style-type: none"> - Khảo sát TĐ các tổ, duyệt SKKN cấp trường. - Kiểm tra toàn diện 3 giáo viên - Tổ chức ôn tập cuối năm học. - Tổ chức các hoạt động ca múa hát, dân vũ, vũ điệu sân trường,... - Tham gia giao lưu môn Toán, Tiếng Việt cấp huyện, tiếng Anh qua mạng cấp tỉnh. - Tổ chức sinh hoạt chuyên môn cấp tổ, trường. 		

5	Thi đua lập thành tích chào mừng ngày 19/5	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp sáng kiến kinh nghiệm cấp huyện - Tham gia thi sáng tạo thanh thiếu niên cấp huyện - Kết nạp Đội viên đợt II. - Tổ chức các hoạt động ca múa hát sân trường,.. - Sơ kết thi đua đợt 4. - Kiểm tra định kỳ cuối học kỳ II. - Kết thúc học kỳ II vào ngày 24/5/2025. - Xét và công nhận HTCCTH đối với lớp 5 - Phê duyệt hồ sơ HS cuối năm. - Tổ chức họp phụ huynh học sinh cuối năm học - Đánh giá xếp loại GV, Hiệu trưởng theo chuẩn. - Nộp các loại báo cáo thống kê cuối năm - Hoàn thiện hồ sơ thi đua cuối năm - Tổng kết năm học; - Lập kế hoạch bảo vệ cơ sở vật chất trong hè. 		
6+7	Bảo vệ cơ sở vật chất trong hè	<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai kế hoạch hoạt động hè. - Bồi dưỡng nâng cao TĐ, CMNV của GV, NV. - Giải quyết phép năm 2025 cho CBQL, GV, NV. - Phân công trực hè năm 2025. - Hoàn thiện hồ sơ tăng giờ cho GV - Tuyển sinh trẻ 6 tuổi vào lớp 1 		